

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
LÀM QUEN TIẾNG ANH LỚP 1 VÀ LỚP 2

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT
ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Hà Nội, 2018

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
I. ĐẶC ĐIỂM MÔN HỌC	4
II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH	4
III. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH	6
1. Mục tiêu chung	6
2. Mục tiêu cụ thể	6
IV. YÊU CẦU CẦN ĐẠT	7
1. Yêu cầu cần đạt về năng lực và phẩm chất	7
2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù	7
V. NỘI DUNG GIÁO DỤC	9
1. Nội dung khái quát	9
2. Nội dung cụ thể	10
VI. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC	14
1. Đối với giáo viên	14
2. Đối với học sinh	15

VII. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC	16
VIII. GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH	17
1. Phân bổ thời lượng dạy học.....	17
2. Điều kiện thực hiện Chương trình	17

I. ĐẶC ĐIỂM MÔN HỌC

Chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 (sau đây gọi tắt là Chương trình) được xây dựng để đáp ứng nhu cầu làm quen với tiếng Anh của học sinh lớp 1 và lớp 2 trong bối cảnh môn học Tiếng Anh được đưa vào chương trình học chính thức cho học sinh tiểu học bắt đầu từ lớp 3. Với vai trò là một trong những môn học có tính công cụ ở trường phổ thông, môn học này không chỉ giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh mà còn hình thành và phát triển các năng lực chung và năng lực thẩm mỹ; để sống và làm việc hiệu quả; để học tập tốt các môn học khác cũng như để học suốt đời.

Chương trình được xây dựng như một môn ngoại ngữ tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 và đảm bảo tính liên thông với chương trình môn Tiếng Anh được dạy từ lớp 3 đến lớp 12. Trong quá trình tổ chức thực hiện môn học này với tư cách là môn tự chọn, nhà trường cần xét đến các điều kiện thực hiện phù hợp để Chương trình đạt hiệu quả cao nhất.

Đặc điểm của học sinh lứa tuổi sáu, bảy là phát triển ngôn ngữ thông qua trải nghiệm thế giới. Học sinh có thiên hướng lĩnh hội ngôn ngữ một cách tự nhiên hơn là lĩnh hội ngôn ngữ một cách có chủ đích. Đồng thời, các em cũng đang trong giai đoạn học đọc và viết tiếng mẹ đẻ. Vì những lí do này, Chương trình ưu tiên phát triển kĩ năng nghe hiểu thông qua những tình huống giao tiếp đơn giản hằng ngày, câu chuyện, bài vẽ và bài hát. Kĩ năng nói đơn giản có thể được phát triển theo độ sẵn sàng của học sinh.

Chương trình được thiết kế và phân bổ cho 140 tiết học trong 4 học kì (2 kì của lớp 1 và 2 kì của lớp 2). Nội dung Chương trình và mục tiêu dạy học được lựa chọn và sắp xếp dựa theo mục tiêu năng lực giao tiếp. Việc kiểm tra đánh giá được lồng ghép vào các hoạt động trên lớp.

II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình tuân thủ các quy định cơ bản được nêu trong *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể* gồm định hướng chung cho tất cả các môn học về quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt, kế hoạch giáo dục và các định hướng về nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục, điều kiện thực hiện và phát triển chương trình.

2. Chương trình được xây dựng dựa trên nền tảng lí luận và thực tiễn, cập nhật thành tựu của khoa học hiện đại. Cơ sở lí luận và thực tiễn của chương trình: Các kết quả nghiên cứu về giáo dục học, tâm lí học và phương pháp dạy học Tiếng Anh hiện đại; các thành tựu nghiên cứu về ngôn ngữ tiếng Anh; phương pháp xây dựng chương trình môn Tiếng Anh như một ngoại ngữ của một số nước trên thế giới và kinh nghiệm xây dựng chương trình của Việt Nam; thực tiễn xã hội, giáo dục, điều kiện kinh tế và truyền thống văn hoá Việt Nam, chú ý đến sự đa dạng của đối tượng học sinh xét về phương diện vùng miền, điều kiện và khả năng học tập.

3. Chương trình được xây dựng theo đường hướng giao tiếp. Theo đó, năng lực giao tiếp là mục tiêu của quá trình dạy học; kiến thức ngôn ngữ là một trong các phương tiện để hình thành và phát triển các kĩ năng giao tiếp. Ở hai lớp đầu cấp Tiểu học này, việc dạy học cần nhấn mạnh đến kĩ năng nghe hiểu. Kĩ năng nói đơn giản có thể được phát triển tùy theo mức độ sẵn sàng của học sinh.

4. Chương trình được sắp xếp theo mục tiêu phát triển năng lực giao tiếp. Mục tiêu ngôn ngữ được xác định làm phương tiện để hình thành và phát triển năng lực giao tiếp tương ứng. Hệ thống chủ điểm, chủ đề được lựa chọn gần gũi với người học, có thể lặp lại, mở rộng qua các năm học để củng cố năng lực giao tiếp của học sinh.

5. Chương trình được xây dựng theo quan điểm Thiết kế Trung tâm. Trong quan điểm này, phương pháp dạy học là yếu tố được xem xét đầu tiên để từ đó xác định nội dung và yêu cầu đầu ra. Chương trình nhấn mạnh đến những yếu tố sau đây:

- a) Phương pháp và các nguyên tắc dạy học là nhân tố rất quan trọng trong quá trình dạy và học.
- b) Tiến trình học tập của người học được chú trọng hơn mục tiêu, yêu cầu cần đạt đã xác định từ trước.
- c) Học sinh phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh thông qua hoạt động học tập tích cực, chủ động và sáng tạo; thông qua hoạt động trải nghiệm; với tư cách là những cá thể độc lập.
- d) Điều kiện dạy học tiếng Anh đa dạng ở các địa phương.
- đ) Giáo viên đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức, hướng dẫn quá trình dạy học, khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập.

III. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung

Chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 nhằm giúp học sinh bước đầu có nhận thức đơn giản nhất về tiếng Anh, làm quen, khám phá và trải nghiệm để hình thành kỹ năng tiếng Anh theo các ngữ cảnh phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lý của lứa tuổi, giúp các em tự tin khi bước vào học tiếng Anh lớp 3 và hình thành cho các em niềm yêu thích đối với môn học.

2. Mục tiêu cụ thể

Hoàn thành Chương trình này, học sinh có thể:

- a) Nghe và nhận biết được tên các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Anh.
- b) Nghe và nhận biết một số âm cơ bản trong bảng chữ cái tiếng Anh.
- c) Nghe hiểu các số đếm trong phạm vi 20.
- d) Nghe hiểu được các từ và cụm từ gần gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh.
- đ) Nghe hiểu và hỏi đáp phi ngôn ngữ trong tình huống giao tiếp đơn giản, gần gũi với đời sống của học sinh lớp 1 và lớp 2.
- e) Nghe hiểu và thực hiện theo các hướng dẫn đơn giản trong lớp học bằng tiếng Anh.
- g) Nghe hiểu và có phản hồi bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản, quen thuộc với người học.
- h) Trả lời các câu hỏi đơn giản quen thuộc gắn liền với trải nghiệm của học sinh, có thể ở cấp độ từ hoặc câu đơn giản.
- i) Bước đầu đưa ra một số chỉ dẫn quen thuộc khi tham gia vào các hoạt động đơn giản trên lớp.

k) Nhận biết và đọc thành lời các từ và một số cụm từ quen thuộc, đơn giản và cụ thể.

l) Viết được một số từ rất đơn giản trong chủ đề quen thuộc.

m) Bước đầu hình thành sự yêu thích đối với môn học.

IV. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về năng lực và phẩm chất

Chương trình góp phần hình thành và phát triển ở học sinh năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, tự phục vụ, tự quản, tự học và khả năng giải quyết vấn đề. Đồng thời Chương trình cũng tập trung bồi dưỡng và phát triển các phẩm chất như chăm học, chăm làm, tự tin, trách nhiệm, trung thực, kỉ luật, đoàn kết và yêu thương của học sinh. Thông qua việc làm quen với tiếng Anh, học sinh có thái độ tích cực đối với bộ môn, có hiểu biết về các nền văn hoá khác và thấy được giá trị của nền văn hoá dân tộc mình.

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù

Các năng lực đặc thù cần đạt đối với học sinh được mô tả thông qua bốn kĩ năng giao tiếp, đặc biệt chú trọng đến kĩ năng nghe hiểu. Kĩ năng nói trong các tình huống giao tiếp rất đơn giản có thể được phát triển theo mức độ sẵn sàng của người học, bước đầu góp phần hình thành năng lực giao tiếp ở mức độ đơn giản nhất cho học sinh tiểu học.

2.1. Đối với học sinh lớp 1

Hết lớp 1, học sinh có thể:

a) Bước đầu nhắc lại được các cụm từ, câu đơn giản, bài vè, bài hát phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lí lứa tuổi lớp 1.

b) Nhận biết được các số từ 1 đến 10 và dùng các số đếm này để đếm hoặc trả lời một số câu hỏi về số lượng đơn giản.

- c) Nhận biết và gọi tên được các từ vựng cụ thể, đơn giản theo chủ đề đã học trong ngữ cảnh giao tiếp.
- d) Phản hồi được bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản, gắn liền với trải nghiệm của học sinh lớp 1.
- đ) Nghe hiểu được và biết cách hỏi đáp phi ngôn ngữ trong các hội thoại rất đơn giản và ngắn gọn, câu lệnh đơn giản trong lớp học.
- e) Biết cách chào hỏi, tạm biệt rất đơn giản.

2.2. Đối với học sinh lớp 2

Hết lớp 2, học sinh có thể:

- a) Nhắc lại được các cụm từ, câu đơn giản, bài vè, bài hát phù hợp với năng lực tư duy, cảm xúc và tâm sinh lí lứa tuổi lớp 2.
- b) Nhận biết được và gọi tên các danh từ cụ thể, các động từ theo chủ đề đã học trong ngữ cảnh giao tiếp cụ thể.
- c) Nhận biết được các số từ 1 - 20 và có thể dùng các số đếm này để đếm hoặc trả lời một số câu hỏi về số lượng đơn giản.
- d) Nghe hiểu và phản hồi được bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất đơn giản và quen thuộc.
- đ) Làm theo và thực hiện được các câu lệnh rất đơn giản trong lớp học, mở rộng hơn về số lượng và độ dài câu lệnh.
- e) Đưa ra được một số câu lệnh quen thuộc khi tham gia một số hoạt động tập thể trong giờ học, có mở rộng về số lượng và cấu trúc so với lớp 1.
- g) Trả lời được câu hỏi đơn giản và hỏi đáp được bằng một hoặc hai từ trong ngữ cảnh cụ thể và quen thuộc.

V. NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Nội dung khái quát

1.1. Kiến thức ngôn ngữ

a) *Ngữ âm*: Một số âm cơ bản (nguyên âm, phụ âm đứng đầu và cuối của từ), tên các chữ cái trong bảng chữ cái trong chương trình học.

b) *Từ vựng*: Từ và cụm từ đơn giản, chỉ các khái niệm, sự vật, hiện tượng cụ thể gắn với các tình huống và chủ đề quen thuộc với cuộc sống các em. Số lượng từ cần làm quen khoảng 70-140 từ.

c) *Cấu trúc*: Một số cấu trúc đơn giản hay sử dụng trong tình huống giao tiếp quen thuộc.

1.2. Kỹ năng ngôn ngữ

a) *Nghe*: Nghe hiểu và hỏi đáp phi ngôn ngữ hoặc câu trả lời đơn giản, có thể chỉ ở cấp độ từ, trong các hội thoại giao tiếp đơn giản trong lớp học và trong các tình huống hoặc chủ đề đơn giản đã học. Nghe hiểu và thực hiện theo các chỉ dẫn đơn giản bằng tiếng Anh trong lớp học. Nghe hiểu từ và cụm từ gần gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh và chủ đề quen thuộc (trong phạm vi vốn từ khoảng 70 - 140 từ).

b) *Nói*: Trả lời đơn giản trong các tình huống hỏi đáp trong phạm vi chủ đề quen thuộc. Học sinh tham gia vào các hoạt động, trò chơi trên lớp và bước đầu có thể đưa ra một số chỉ dẫn. Học sinh nghe và nhắc lại các cụm từ, câu đơn giản, bài vè, bài hát phù hợp với lứa tuổi trong nội dung bài học. Học sinh nói các từ quen thuộc, cụ thể và đơn giản trong ngữ cảnh.

c) *Đọc*: Đọc các từ, câu đơn giản có tranh minh họa. Học sinh nghe và đọc theo, nhận biết từ và hiểu nghĩa của từ trong chủ đề đã học.

d) *Viết*: Tô chữ, viết lại từ, hoàn thành từ trong ngữ cảnh cụ thể.

1.3. Hệ thống chủ đề

Chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 khai thác các chủ đề quen thuộc với cuộc sống của học sinh. Dưới đây là một số chủ đề gợi ý:

Màu sắc	Hoạt động hằng ngày	Hoạt động vui chơi
Động vật	Hoạt động trong lớp học	Các phòng trong nhà
Đồ chơi	Đồ dùng học tập	Các loại quả
Trường học	Bộ phận cơ thể	Thức ăn
Gia đình	Ngày trong tuần	Cảm xúc
Hình cơ bản	Quần áo	Giác quan
Địa điểm	Phương tiện giao thông	Trò chơi

2. Nội dung cụ thể

Nội dung dạy học từng lớp lấy năng lực giao tiếp (thể hiện ở các kĩ năng giao tiếp cụ thể Nghe, Nói, Đọc và Viết) trong ngữ cảnh cụ thể làm điểm xuất phát để xác định kiến thức và chủ đề cụ thể dùng để phát triển năng lực giao tiếp. Việc lựa chọn chủ đề và kiến thức ngôn ngữ có thể được lặp lại và mở rộng. Phần kiến thức ngôn ngữ và chủ đề mang tính gợi ý.

Lớp 1

Kĩ năng giao tiếp	Kiến thức ngôn ngữ	Chủ đề	Chủ điểm
Nghe - Nghe các chữ cái đã học (khoảng 13 chữ cái). - Nghe các âm cơ bản đã học. - Nghe các số đếm trong phạm vi 10. - Nghe các từ và cụm từ gắn gũi với hoạt động của học sinh	Ngữ âm - 13 chữ cái - Một số âm đơn giản ở vị trí bắt đầu của từ.	- Màu sắc - Các con vật - Đồ vật trong lớp - Đồ chơi	- Em và những người bạn của em - Em và trường học của em

<p>trong ngữ cảnh (trong phạm vi khoảng 35 - 70 từ quen thuộc).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe và phản hồi phi ngôn ngữ trong một số tình huống giao tiếp rất đơn giản khi đã được thực hành nhiều lần. - Nghe và thực hiện theo các hướng dẫn rất đơn giản trong lớp học khi đã được thực hành nhiều lần. - Nghe và phản hồi bằng tiếng Anh trong một số tình huống hỏi đáp rất quen thuộc khi đã được thực hành nhiều lần. 	<p>Từ vựng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số đếm 1 - 10 - Khoảng 35 - 70 từ vựng trong các chủ đề quen thuộc, ưu tiên danh từ và động từ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động hằng ngày - Số đếm - Hoạt động trong lớp/ gia đình - Ngôi nhà - Các loại quả/ đồ ăn - Bộ phận cơ thể - Số đếm - ... 	<ul style="list-style-type: none"> - Em và gia đình của em - Em và thế giới quanh em - ...
<p>Nói</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại một số cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vè, bài hát phù hợp với lứa tuổi. - Nói các từ quen thuộc chỉ sự vật trong ngữ cảnh (trong phạm vi khoảng 35-70 từ quen thuộc). - Nghe và nhắc lại các âm cơ bản đã học. - Trả lời đơn giản, có thể chỉ ở cấp độ từ hoặc cụm từ, các câu hỏi rất đơn giản trong các tình huống giao tiếp đơn giản hoạt động hằng ngày. 			

<p>Đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thành lời các từ và một số cụm từ quen thuộc, đơn giản và cụ thể. 			
<p>Viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tô hoặc chép lại chữ cái trong từ. - Viết chữ cái trong từ 			

Lớp 2

Kĩ năng giao tiếp	Kiến thức ngôn ngữ	Chủ đề	Chủ điểm
<p>Nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe và nhận biết các chữ cái đã học (khoảng 13 chữ cái). - Nghe và nhận biết các âm đã học ở vị trí bắt đầu hoặc kết thúc của từ. - Nghe hiểu các số đếm trong phạm vi 20. - Nghe hiểu các từ và cụm từ gắn gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh (thêm khoảng 35 - 70 từ so với lớp 1). - Nghe hiểu và phản hồi phi ngôn ngữ trong một số tình huống giao tiếp đơn giản. 	<p>Ngữ âm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 13 chữ cái - Một số âm đơn giản ở vị trí bắt đầu và kết thúc của từ. <p>Từ vựng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số đếm từ 1 - 20 - Thêm khoảng 35-70 từ vựng; ưu tiên danh từ, động từ và tính từ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày trong tuần - Hoạt động trong lớp - Cảm xúc - Hoạt động ở sân chơi - Hình cơ bản - Số đếm - Quần áo 	<ul style="list-style-type: none"> - Em và những người bạn của em - Em và trường học của em - Em và gia đình của em - Em và thế giới quanh em - ...

<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu và thực hiện theo các hướng dẫn đơn giản trong lớp học. - Nghe hiểu và tham gia vào các hoạt động trên lớp có chỉ dẫn bằng tiếng Anh. - Nghe hiểu và phản hồi bằng tiếng Anh trong một số tình huống hỏi đáp quen thuộc. 		<ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện giao thông - Động vật - Trò chơi trong lớp học - ... 	
<p>Nói</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại một số cụm từ, câu đơn giản, bài vè, bài hát phù hợp với lứa tuổi. - Nói các từ quen thuộc chỉ sự vật trong ngữ cảnh (thêm khoảng 35 - 70 từ so với lớp 1). - Nghe và nhắc lại các âm cơ bản đã học. - Trả lời các câu hỏi đơn giản quen thuộc gắn liền với trải nghiệm của học sinh, có thể ở cấp độ từ hoặc câu đơn giản. - Đưa ra một số chỉ dẫn quen thuộc khi tham gia vào các hoạt động đơn giản trên lớp. 			

<p>Đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc thành lời các từ và một số cụm từ quen thuộc, đơn giản và cụ thể. - Đọc hiểu nội dung chính của một cụm từ hoặc câu ngắn. 			
<p>Viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tô hoặc chép lại chữ cái trong từ. - Viết chữ cái trong từ. - Viết được từ rất đơn giản. 			

VI. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC

Chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 được xây dựng theo *Đường hướng giao tiếp*. Các phương pháp theo đường hướng này nhấn mạnh vào việc hình thành và phát triển năng lực giao tiếp của học sinh. Năng lực giao tiếp ở giai đoạn này có thể chỉ dừng lại ở việc hiểu các ngữ cảnh giao tiếp và từng bước phản hồi phi ngôn ngữ hoặc bằng ngôn ngữ đơn giản. Ngoài ra, phương pháp dạy học cũng chú trọng đến quá trình lĩnh hội ngôn ngữ một cách tự nhiên của học sinh ở lứa tuổi này. Một số định hướng và cách tiếp cận chủ đạo trong phương pháp dạy học bao gồm:

1. Đối với giáo viên

Giáo viên là người tổ chức và hướng dẫn hoạt động dạy học. Giáo viên cần hiểu rõ đặc điểm tâm - sinh lí của học sinh đầu cấp Tiểu học và cách tiếp cận chủ đạo trong giảng dạy tiếng Anh ở giai đoạn này.

Giáo viên sử dụng phối hợp các phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học cụ thể. Thông qua các phương pháp dạy học như: Hỏi đáp phi ngôn ngữ (Total Physical Response), học tập trải nghiệm

(Experiential Learning), học tập dựa trên nhiệm vụ (Task-based learning), học tập dựa trên dự án (Project-based learning), giáo viên giúp học sinh được trải nghiệm ngôn ngữ ở dạng tự nhiên nhất theo trình tự nghe - nói - đọc - viết với mục đích giúp học sinh làm quen và yêu thích tiếng Anh. Đặc biệt, giáo viên không dạy học sinh kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ, cấu trúc ngữ pháp) tách rời khỏi ngữ cảnh.

Giáo viên cần tôn trọng giai đoạn lĩnh hội ngôn ngữ qua nghe hiểu không đi kèm hỏi đáp bằng lời (Silent Period) giúp trẻ tích lũy đủ ngữ liệu trước khi sẵn sàng sản sinh lời nói. Do đó, học sinh cần được nghe và tham gia các hoạt động giao tiếp có ngữ cảnh nhưng không đòi hỏi phải nói khi các em chưa sẵn sàng. Các hoạt động đọc viết được giới thiệu từng bước sao cho phù hợp với khả năng nhận thức cũng như tương thích với giai đoạn đọc viết tiếng mẹ đẻ.

Giáo viên sử dụng phối hợp các tình huống, trò chơi hoặc bài hát kèm hành động, bài vẽ, sách truyện rất đơn giản bằng tiếng Anh, dễ nhớ, gần gũi với lứa tuổi lớp 1 và lớp 2. Đồng thời, các hoạt động dạy học giúp học sinh làm quen với hệ thống âm, bước đầu nhận diện các từ ngữ đơn giản trong các tình huống giao tiếp và có thể tham gia vào các hội thoại ngắn và quen thuộc. Giáo viên sử dụng các ứng dụng công nghệ tiên tiến và học liệu phong phú trong quá trình dạy học để nâng cao hiệu quả dạy học.

2. Đối với học sinh

Học sinh là chủ thể tham gia tích cực trong quá trình học tập. Học sinh cần được tạo cơ hội để trải nghiệm ngôn ngữ và tự tìm ra quy luật. Học sinh học thông qua trò chơi, bài hát, bài vẽ, kể chuyện, học để trải nghiệm ngôn ngữ chứ không phải phân tích và ghi nhớ, phát triển khả năng nhận diện hệ thống âm, chữ viết, từ vựng và cấu trúc.

Học sinh cần được ưu tiên phát triển kỹ năng nghe hiểu và khuyến khích hỏi đáp phi ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp trước khi được yêu cầu hỏi đáp ngắn gọn, đơn giản bằng lời. Học sinh được phát triển kỹ năng nói trong tình huống đơn giản khi các em đã sẵn sàng.

Học sinh hình thành năng lực giao tiếp thông qua việc tham gia các hoạt động học phong phú, học mà chơi dưới các hình thức tương tác cá nhân, theo cặp, theo nhóm và cả lớp, tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học

sinh và giữa học sinh với học liệu (bao gồm cả học liệu điện tử). Học sinh được tiếp cận với các ứng dụng công nghệ tiên tiến và học liệu phong phú.

Học sinh luôn cần được giúp đỡ, khích lệ để duy trì hứng thú khi tham gia các hoạt động học tập. Học sinh tích cực học tập hơn khi nhận được hướng dẫn, gợi ý kịp thời và thân thiện từ phía giáo viên. Việc khuyến khích và biểu dương thường xuyên giúp học sinh tự tin và có động lực học tập.

VII. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁO DỤC

Trong quá trình thực hiện kiểm tra đánh giá việc làm quen với tiếng Anh của học sinh lớp 1 và lớp 2, giáo viên cần lưu ý các yêu cầu dưới đây:

Hoạt động kiểm tra đánh giá được tiến hành nhằm cung cấp thông tin phản hồi về năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh mà học sinh đạt được trong quá trình học tập để giáo viên đánh giá sự tiến bộ của học sinh, động viên, hướng dẫn học sinh và làm cơ sở cho những điều chỉnh định hướng về phương pháp, học liệu và kế hoạch học tập.

Việc kiểm tra đánh giá được tiến hành thường xuyên để giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình dạy học. Đối với học sinh đầu cấp Tiểu học, hoạt động kiểm tra đánh giá tập trung vào việc xây dựng sự tự tin vào khả năng học tiếng Anh cho học sinh. Nội dung kiểm tra đánh giá phải bám sát mục tiêu và yêu cầu cần đạt trong Chương trình. Các hoạt động kiểm tra đánh giá tập trung vào năng lực giao tiếp của học sinh, đặc biệt ưu tiên kỹ năng nghe hiểu.

Giáo viên là người chịu trách nhiệm chính thực hiện các hoạt động kiểm tra đánh giá, giúp chỉ ra được những điểm người học đã làm được và chưa làm được, viết nhận xét chi tiết, cụ thể khi cần thiết và có biện pháp giúp đỡ kịp thời. Các hoạt động đánh giá được thực hiện một cách thân thiện, nhẹ nhàng ngay trong quá trình học tập.

Việc tổng hợp kết quả kiểm tra đánh giá thường xuyên và sử dụng kết quả đánh giá được thực hiện theo quy định hiện hành về kiểm tra đánh giá ở Tiểu học.

VIII. GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phân bổ thời lượng dạy học

Chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 được thiết kế với thời lượng 2 tiết/ tuần.

2. Điều kiện thực hiện Chương trình

2.1. Giáo viên

Đảm bảo đủ số lượng giáo viên tham gia giảng dạy Chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2. Đồng thời, giáo viên phải có năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm phù hợp, có hiểu biết về Chương trình và người học ở lứa tuổi này. Giáo viên và cán bộ quản lý cần được bồi dưỡng và tập huấn định kỳ về Chương trình, tài liệu và cách thức tổ chức triển khai, giám sát.

2.2. Cơ sở vật chất

Các trường triển khai Chương trình phải có phòng học rộng rãi, thoáng mát, đầy đủ ánh sáng cho học sinh đầu cấp Tiểu học. Các phòng học có đủ trang thiết bị tối thiểu cho việc dạy và học Chương trình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ở các nơi có điều kiện, khuyến khích sử dụng các trang thiết bị đa phương tiện như máy chiếu, ti vi, bảng thông minh, máy tính có kết nối Internet.

2.3. Điều kiện về kế hoạch dạy học

Khi triển khai Chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2, đơn vị quản lý giáo dục xây dựng hướng dẫn triển khai dạy học tiếng Anh cấp Tiểu học cho từng năm học trong đó có các hướng dẫn cơ bản về dạy học Tiếng Anh lớp 1, lớp 2; bao gồm các yêu cầu về chương trình, tài liệu, thời lượng, đội ngũ giáo viên, trang thiết bị dạy học, chế độ cho giáo viên, tình nguyện viên, giám sát, các quy định về kiểm tra đánh giá, đảm bảo tính liên thông, liên tục, hiệu quả, đảm bảo thực hiện các mục tiêu giáo dục và nhiệm vụ giáo dục của địa phương.

Việc lựa chọn tài liệu dạy học được thực hiện dựa trên các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để phù hợp với điều kiện và kế hoạch triển khai của địa phương.

2.4. Điều kiện về nội dung và hình thức dạy học

Nội dung và hình thức dạy học phải phù hợp với lứa tuổi, được thực hiện thông qua các hoạt động ngôn ngữ vui vẻ, nhẹ nhàng như trò chơi, bài vẽ, bài hát, ghép tranh ảnh, tô màu, đố vui, diễn kịch, xem phim hoạt hình để tạo niềm vui, hứng thú cho học sinh. Trong quá trình phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh, cần ưu tiên phát triển kỹ năng nghe hiểu trên nền tảng ngữ âm tốt.